TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ N** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 86/2021/HSST Ngày: 09-4-2021	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Cải.

Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

- Thư ký phiên toà: Ông Hoàng Anh Tuấn - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Ngô Đức Sang - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định. Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 71/2021/TLST-HS ngày 05-3-2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 71/2021/QĐ-HSST ngày 30-3-2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Duy T - sinh năm 1974 tại tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Khu tập thể giao thông, xóm T, xã L, thành phố N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T và bà Ngô Thị N; có 01 con; tiền án: Ngày 09-02-2017 Tòa án nhân dân huyện Củ Chi, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội "Cướp giật tài sản" (Ra trại ngày 08-9-2017). Ngày 29-01-2019 Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù vê tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" (Ra trại ngày 27-12-2020); tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 06 tháng 01 năm 2021 sau đó chuyển tạm giam đến nay (Bị cáo có mặt tại phiên toà).

Người làm chứng:

1. Anh Dương Văn M - sinh năm 1991.

2. Anh Trần Quyết C - sinh năm 1987.

(Anh M, anh C vắng mặt tại phiên toà).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05-01-2021 tổ công tác Công an phường B, thành phố N làm nhiệm vụ tại khu vực trước cửa số nhà 95 đường V, phường N, thành phố N phát hiện Nguyễn Duy T đang đi bộ một mình có biểu hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra Nguyễn Duy T đã tự giác giao nộp từ trên tay trái cho tổ công tác 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng, tổ công tác đã thu giữ mở kiểm tra bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (T khai là gói Heroine). Tổ công tác đã niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật, đưa Nguyễn Duy T, mời người làm chứng về trụ sở Công an phường B, thành phố N lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Ngoài ra tổ công tác còn tạm giữ của T 01 điện thoại di động SamSung màu vàng đen đã cũ.

Tại bản kết luận giám định số 31/GĐKTHS ngày 08-01-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng trong 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng thu giữ của Nguyễn Duy T được niêm phong gửi giám định là ma túy. Loại ma túy: Heroine. Khối lượng: 0,121 gam. (Không phẩy một hai một gam).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Duy T đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý mục đích để sử dụng và khai nhận nguồn gốc gói ma túy bị thu giữ như sau: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 05-01-2021 T đi bộ một mình từ nhà ra khu vực ba tầng đường P, phường T, thành phố N gặp và mua của một nam thanh niên (Không rõ lai lịch, địa chỉ) 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng cầm trên tay trái rồi đi về tìm nơi sử dụng. Khi T đi đến khu vực trước cửa số nhà 95 đường V, phường N, thành phố N thì tổ công tác Công an phường B, thành phố N kiểm tra và bắt giữ như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 75/CT-VKSTPNĐ ngày 03-3-2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Nguyễn Duy T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Duy T xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay dùng nhục hình. Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố là đúng và khai nhận biết rõ hành vi cất giữ trái phép ma túy là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do nghiện ma túy nên đã tàng trữ với mục đích sử dụng cho

bản thân. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Duy T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau: Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Duy T có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản thu giữ vật chứng; lời khai của những người làm chứng; bản kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ nên đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 21 giờ 00 phút ngày 05-01-2021, tại khu vực trước cửa số nhà 95 đường V, phường N, thành phố N, Nguyễn Duy T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,121 gam Heroine để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự an ninh xã hội trên địa bàn thành phố N, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi tàng trữ ma túy của mình là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vẫn cố ý trực

tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo tàng trữ ma túy với mục đích để sử dụng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Số ma túy trong phong bì niêm phong số 31/GĐKTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với đối tượng đã bán gói ma tuý cho Nguyễn Duy T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N chưa đủ căn cứ kết luận nên tách ra để tiếp tục điều tra xử lý là đúng với quy định của pháp luật.

Chiếc điện thoại di động Sam Sung màu vàng đen tạm giữ của Nguyễn Duy T do không phải vật chứng vụ án nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã trả lại cho chủ sở hữu là bà Ngô Thị Nho (Mẹ T) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Duy T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Duy T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy T 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 06 tháng 01 năm 2021.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy trong phong bì niêm phong số 31/GĐKTHS (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 01 tháng 3 năm 2021)

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Nguyễn Duy T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Duy T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Toà án ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND.Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP.N;
- Công an TP.N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP.N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Nguyên